

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 21 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 75/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.1. Anh Lê Ngọc S, sinh năm 2000; Địa chỉ: phường B, tỉnh Lâm Đồng;

1.2. Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 2004; Địa chỉ: xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk);

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Cháu Triệu Thành Đ, sinh ngày 10/10/2021; Địa chỉ: phường T, tỉnh Đắk Lắk);

Người giám hộ của cháu Triệu Thành Đ: Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 2004 (là mẹ đẻ); Địa chỉ: phường T, tỉnh Đắk Lắk);

2.2. Anh Triệu Văn V, sinh năm 1997; Địa chỉ: xã E, tỉnh Đắk Lắk).

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Vào khoảng đầu năm 2021, giữa chị Nguyễn Phương T và anh Lê Ngọc S nảy sinh tình cảm yêu đương và có phát sinh quan hệ tình dục nhiều lần. Sau đó chị T mang thai và sinh 01 con trai là cháu Triệu Thành Đ, sinh ngày 10/10/2021. Tuy nhiên, do xảy ra mâu thuẫn nên chị T đã chấm dứt mối quan hệ yêu đương với anh S và tiến tới hôn nhân với anh Triệu Văn V. Chị T và anh V có đăng ký kết hôn vào ngày 24/3/2022 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn, chị T và anh V đã đi đăng ký khai sinh cho cháu Triệu Thành Đ, sinh ngày 10/10/2021 với thông tin kê khai họ tên mẹ là Nguyễn Phương T, họ tên cha là Triệu Văn V nhưng thực tế cháu Đ là con chung của chị T và anh S. Ngày 30/7/2025, chị T và anh S đã đưa cháu Đ đi xét nghiệm ADN tại Công ty

TNHH AND H, địa chỉ: phường P, thành phố Hồ Chí Minh và đã có kết quả xét nghiệm ADN là Lê Ngọc S có quan hệ huyết thống cha - con với Triệu Thành Đ, tần suất 99.99999994573%. Nay chị Nguyễn Phương T và anh Lê Ngọc S yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác định anh Lê Ngọc S, sinh năm 2000 là cha ruột của cháu Triệu Thành Đ, sinh ngày 10/10/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Ngọc S yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác định anh Lê Ngọc S, sinh năm 2000 là cha ruột của cháu Triệu Thành Đ, sinh ngày 10/10/2021. Anh Lê Ngọc S, sinh năm 2000 có địa chỉ nơi cư trú tại phường B, tỉnh Lâm Đồng. Anh S và chị T đều đồng ý lựa chọn Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng giải quyết vụ việc. Căn cứ khoản 10 Điều 29; Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, có căn cứ xác định yêu cầu của chị T và anh S là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Ngọc S cho rằng anh Lê Ngọc S là cha ruột của cháu Triệu Thành Đ, sinh ngày 10/10/2021. Bản thân anh Triệu Văn V (người đứng tên cha trong giấy khai sinh của cháu Triệu Thành Đ) cũng thừa nhận cháu Đ không phải là con chung của anh V và chị T mà là con chung của anh S và chị T. Tại Phiếu kết quả phân tích DNA của Công ty TNHH AND H, địa chỉ: phường P, thành phố Hồ Chí Minh ngày 30/7/2025 kết luận: Lê Ngọc S có quan hệ huyết thống cha – con với Triệu Thành Đ, tần suất 99.99999994573%. Vì vậy, yêu cầu của chị T, anh S là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ việc đến khi mở phiên họp đều theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng căn cứ khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 363, Điều 366, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Phương T và anh Lê Ngọc S về việc xác định anh Lê Ngọc S, sinh năm 2000 là cha ruột của cháu Triệu Thành Đ, sinh ngày 10/10/2021.

[4] Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Ngọc S phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 10 Điều 29, Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 363, Điều 366, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 88, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Phương T và anh Lê Ngọc S về việc “Xác định cha cho con”.

Tuyên bố: Anh Lê Ngọc S, sinh năm 2000 là cha ruột của cháu Triệu Thành Đ, sinh ngày 10/10/2021.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Ngọc S phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0003507 ngày 29/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3 Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nội nhần:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 6 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực A – Lâm Đồng;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã E, tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

ĐÃ KÝ

Mai Đoàn Minh Hương